

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN THỦ ĐỨC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 415 /2017/DS-ST
Ngày 21-9-2017.
V/v Tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THỦ ĐỨC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm Phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Thắng.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Ánh Minh

Bà Nguyễn Thi Đăng

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thu Trang- thư ký Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Loan - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 293/2017/TLST-DS ngày 31 tháng 5 năm 2017 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 426/2017/QĐST-DS ngày 09 tháng 8 năm 2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số 273/2017/QĐST-DS ngày 28 tháng 8 năm 2017 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương T.

Địa chỉ: Lầu 8, 266-268 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường 8, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Lê Ngọc K, sinh năm 1986; Địa chỉ: Lầu 8, 266-268 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường 8, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn (Theo giấy ủy quyền số 709/2017/UQ-TTT ngày 16/5/2017).- có mặt

- Bị đơn: Ông Nguyễn Tấn T, sinh năm 1983.

Địa chỉ: 458 tỉnh lộ 43, khu phố 4, phường Tam Phú, quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 17 tháng 5 năm 2017 của nguyên đơn và bản tự khai ngày 19 tháng 6 năm 2017 ông Lê Ngọc Khánh là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trong quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án trình bày:

Ngày 04/7/2012, Ngân hàng Thương Mại Cổ phần Sài Gòn Thương T (sau đây gọi tắt là Ngân hàng) có ký hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng (Bao gồm Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng và bản Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của ngân hàng) với Ông Nguyễn Tấn T với hạn mức 10.000.000 đồng. Sau khi đã được cấp thẻ tín dụng Ông Nguyễn Tấn T đã thực hiện các giao dịch với tổng số tiền là 68.050.000 đồng. Trong quá trình sử dụng thẻ, từ ngày kích hoạt đến nay Ông Nguyễn Tấn T đã thanh toán cho ngân hàng số tiền 67.856.000 đồng. Sau đó Ông Nguyễn Tấn T vi phạm nghĩa vụ thanh toán, ngân hàng đã nhiều lần nhắc nhở nhưng Ông Nguyễn Tấn T vẫn không thanh toán số tiền còn thiếu cho ngân hàng. Ngày 23/4/2016 Ngân hàng đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ và chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn.

Nay Ngân hàng yêu cầu Ông Nguyễn Tấn T thanh toán số tiền 19.250.858 đồng (nợ gốc 11.693.869 đồng; lãi quá hạn 7.556.989 đồng. Thanh toán một lần ngay sau khi án có hiệu lực.

Bị đơn Ông Nguyễn Tấn T đã được triệu tập hợp lệ giấy triệu tập, thông báo của Tòa án, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt không có lý do, không cung cấp tài liệu chứng cứ gì cho Tòa án.

Các tài liệu chứng cứ do nguyên đơn cung cấp:

- + Đơn đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng tín dụng;
- + Bản sao CMND; Hộ khẩu của bị đơn.
- + Hồ sơ pháp lý ngân hàng;
- + Thư yêu cầu thanh toán nợ cho Ngân hàng;
- + Bản sao kê tóm tắt thẻ tín dụng.

Các tài liệu, chứng cứ do Tòa án thu thập: Phiếu xác minh của Công an phường Tam Phú, quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu:

Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự.

Về nội dung: Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ do nguyên đơn cung cấp cho có căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn buộc Ông Nguyễn Tấn T phải thanh toán một lần số tiền 19.250.858 đồng (nợ gốc 11.693.869 đồng; lãi quá hạn 7.556.989 đồng. Thanh toán một lần ngay sau khi án có hiệu lực cho Ngân hàng Thương Mại Cổ phần Sài Gòn Thương T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về tố tụng:

Căn cứ đơn khởi kiện, các tài liệu chứng cứ kèm theo có cơ sở xác định quan hệ pháp luật tranh chấp là tranh chấp hợp đồng vay tài sản quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015. Bị đơn cư trú tại quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh theo điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Bị đơn đã được tổng đạt hợp lệ giấy triệu tập, quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa những vắng mặt tại Tòa án không có lý do. Do vậy, căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử quyết định xử vắng mặt.

Về nội dung:

[1] Về yêu cầu của nguyên đơn:

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ do phía nguyên đơn cung cấp như đã liệt kê nêu trên có cơ sở xác định Ngân hàng Thương Mại Cổ phần Sài Gòn Thương T có cấp thẻ tín dụng với hạn mức sử dụng là 10.000.000 đồng cho Ông Nguyễn Tấn T. Sau khi đã được cấp thẻ tín dụng Ông Nguyễn Tấn T đã thực hiện các giao dịch với tổng số tiền là 68.050.000 đồng. Trong quá trình sử dụng thẻ, từ ngày kích hoạt đến nay Ông Nguyễn Tấn T đã thanh toán cho ngân hàng số tiền 67.856.000 đồng. Sau đó Ông Nguyễn Tấn T vi phạm nghĩa vụ thanh toán, ngân hàng đã nhiều lần nhắc nhở nhưng Ông Nguyễn Tấn T vẫn không thanh toán số tiền còn thiếu cho ngân hàng. Ngày 23/4/2016 Ngân hàng đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ và chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn. Ngân hàng yêu cầu Ông Nguyễn Tấn T thanh toán số tiền 19.250.858 đồng (nợ gốc 11.693.869 đồng; lãi quá hạn 7.556.989 đồng) là có căn cứ chấp nhận.

[2] Về án phí dân sự sơ thẩm:

Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn là Ông Nguyễn Tấn T phải chịu án phí dân sự thẩm theo quy định của pháp luật. Cụ thể Ông Nguyễn Tấn T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 19.250.858 đồng x 5% = 962.543 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Khoản 3 Điều 26; Điểm a Khoản 1 Điều 35; Điểm a Khoản 1 Điều 39, Khoản 2 Điều 227, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng Điều 471; Khoản 1, Khoản 2, Khoản 3 Điều 474 của Bộ luật dân sự 2005, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, Khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2011;

Áp dụng Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015;

Áp dụng nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng áp phí và lệ phí tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng Thương Mại Cổ phần Sài Gòn Thương T

Buộc Ông Nguyễn Tấn T phải thanh toán cho Ngân hàng Thương Mại Cổ phần Sài Gòn Thương T số tiền 19.250.858 đồng (nợ gốc 11.693.869 đồng; lãi quá hạn 7.556.989 đồng). Thời hạn thi hành: Thi hành ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật

2. Án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Nguyễn Tấn T phải nộp án phí dân sự sơ thẩm là 962.543 đồng (chín trăm sáu mươi hai ngàn năm trăm bốn mươi ba đồng).

Hoàn lại cho Ngân hàng Thương Mại Cổ phần Sài Gòn Thương T số tiền tạm ứng án phí 432.304 (Bốn trăm ba mươi hai ngàn ba trăm lẻ bốn đồng) đã nộp tại chi cục thi hành án dân sự quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh theo biên lai số 0015519 ngày 31/5/2017.

Ông Nguyễn Tấn T còn phải chịu lãi suất phát sinh kể từ ngày 22/9/2017 theo mức lãi suất được quy định tại giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng ngày 04/7/2012 cho đến khi thanh toán hết nợ gốc.

Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có

quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, Điều 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND quận Thủ Đức,
Thành phố Hồ Chí Minh;
- Chi cục THADS quận Thủ Đức;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Văn Thắng

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào lúc giờ phút ngày 21/9/2017.

Tại Phòng nghị án, trụ sở Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh .

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: ông Vũ Văn Thắng

Các Hội thẩm nhân dân:

Tiến hành nghị án vụ án dân sự thụ lý số 293/2017/TLST-DS ngày ngày 31 tháng 5 năm 2017 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương T.

Địa chỉ: Lầu 8, 266-268 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường 8, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Lê Ngọc Khánh, sinh năm 1986; Địa chỉ: Lầu 8, 266-268 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường 8, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Bị đơn*: Ông Nguyễn Tấn T, sinh năm 1983.

Địa chỉ: 458 tỉnh lộ 43, khu phố 4, phường Tam Phú, quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT,
QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

Áp dụng Khoản 3 Điều 26; Điểm a Khoản 1 Điều 35; Điểm a Khoản 1 Điều 39, Khoản 2 Điều 227, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng Điều 471; Khoản 1, Khoản 2, Khoản 3 Điều 474 của Bộ luật dân sự 2005, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, Khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2011;

Áp dụng Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015;

Áp dụng nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng áp phí và lệ phí tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng Thương Mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín

Buộc Ông Nguyễn Tấn T phải thanh toán cho Ngân hàng Thương Mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín số tiền 19.250.858 đồng (nợ gốc 11.693.869 đồng; lãi quá hạn 7.556.989 đồng). Thời hạn thi hành: Thi hành ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật

2. Án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Nguyễn Tấn T phải nộp án phí dân sự sơ thẩm là 962.543 đồng (chín trăm sáu mươi hai ngàn năm trăm bốn mươi ba đồng).

Hoàn lại cho Ngân hàng Thương Mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín số tiền tạm ứng án phí 432.304 (Bốn trăm ba mươi hai ngàn ba trăm lẻ bốn đồng) đã nộp tại chi cục thi hành án dân sự quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh theo biên lai số 0015519 ngày 31/5/2017.

Ông Nguyễn Tấn T còn phải chịu lãi suất phát sinh kể từ ngày 22/9/2017 theo mức lãi suất được quy định tại gia61`y đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng ngày 04/7/2012 cho đến khi thanh toán hết nợ gốc.

Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, Điều 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Kết quả biểu quyết: 03/03

Nghị án kết thúc lúc giờ ngày 21/9/2017.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và cùng ký tên dưới đây.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
(Ký, ghi rõ họ tên)

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Vũ Văn Thắng

TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN THỦ ĐỨC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

TRAO ĐỔI ÁN XÉT XỬ

Ngày 21 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 293/2017/TLST-DS ngày ngày 31 tháng 5 năm 2017 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 426/2017/QĐST-DS ngày 09 tháng 8 năm 2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số 273/2017/QĐST-DS ngày 28 tháng 8 năm 2017 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương T.

Địa chỉ: Lầu 8, 266-268 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường 8, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Lê Ngọc Khánh.

- *Bị đơn*: Ông Nguyễn Tấn T, sinh năm 1983.

Địa chỉ: 458 tỉnh lộ 43, khu phố 4, phường Tam Phú, quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN :

Tại đơn khởi kiện và lời trình bày của đại diện nguyên đơn trong quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án, đại diện nguyên đơn trình bày:

Ngày 04/7/2012, Ngân hàng Thương Mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín (sau đây gọi tắt là Ngân hàng) có ký hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng (Bao gồm Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng và bản Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của ngân hàng) với Ông Nguyễn Tấn T với hạn mức 10.000.000. Sau khi đã được cấp thẻ tín dụng Ông Nguyễn Tấn T đã thực hiện các giao dịch với tổng số tiền là 68.050.000 đồng. Trong quá trình sử dụng thẻ, từ ngày kích hoạt đến nay Ông Nguyễn Tấn T đã thanh toán cho ngân hàng số tiền 67.856.000 đồng. Sau đó Ông Nguyễn Tấn T vi phạm nghĩa vụ thanh toán, ngân hàng đã nhiều lần nhắc nhở nhưng Ông Nguyễn Tấn T vẫn không thanh toán số tiền còn thiếu cho ngân hàng. Ngày 23/4/2016 Ngân hàng đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ và chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn.

Nay Ngân hàng yêu cầu Ông Nguyễn Tấn T thanh toán số tiền 17.292.180 đồng (nợ gốc 11.693.869 đồng; lãi quá hạn 5.598.311 đồng). Thanh toán một lần ngay sau khi án có hiệu lực.

Bị đơn Ông Nguyễn Tấn T đã được triệu tập hợp lệ giấy triệu tập, thông báo của Tòa án, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt không có lý do, không cung cấp tài liệu chứng cứ gì cho Tòa án.

Các tài liệu chứng cứ do nguyên đơn cung cấp:

- + Đơn đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng tín dụng;
- + Bản sao CMND; Hộ khẩu của bị đơn.
- + Hồ sơ pháp lý ngân hàng;
- + Thư yêu cầu thanh toán nợ cho Ngân hàng;
- + Bản sao kê tóm tắt thẻ tín dụng.

Các tài liệu, chứng cứ do Tòa án thu thập: Phiếu xác minh của Công an phường Tam Phú, quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

ĐỀ XUẤT HƯỚNG GIẢI QUYẾT

1. Chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng Thương Mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín

Buộc Ông Nguyễn Tấn T phải thanh toán cho Ngân hàng Thương Mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín số tiền 17.292.180 đồng (nợ gốc 11.693.869 đồng; lãi quá hạn 5.598.311 đồng).

2. Án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Nguyễn Tấn T phải nộp án phí dân sự sơ thẩm là 864.609 đồng (tám trăm sáu mươi bốn ngàn sáu trăm lẻ chín đồng).

Hoàn lại cho Ngân hàng Thương Mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín số tiền tạm ứng án phí 432.304 (Bốn trăm ba mươi hai ngàn ba trăm lẻ bốn đồng) đã nộp tại chi cục thi hành án dân sự quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh theo biên lai số 0015519 ngày 31/5/2017.

Kể từ ngày nguyên đơn có đơn yêu cầu thi hành án, nếu Ông Nguyễn Tấn T chậm trả số tiền nêu trên thì Ông Nguyễn Tấn T còn phải chịu thêm tiền lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015 tại thời điểm trả nợ.

Người trao đổi
Thẩm phán
Vũ Văn Thắng